

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU PHÚ
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 28/2025/HS-ST
Ngày 10 tháng 6 năm 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU PHÚ, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Cẩm Xuyên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Cao Trí và ông Nguyễn Thanh Tiền.

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Châu là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Thanh – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2025/TLST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2025; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2025/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2025, đối với các bị cáo:

1. Huỳnh Trung L, sinh ngày 03/11/1997; tại huyện C, tỉnh An Giang; Nơi cư trú: Tổ A, ấp K, xã K, huyện C, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Đạo phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Trung T, sinh năm 1971 và bà Lê Bích H, sinh năm 1971 (chết); Vợ là Trần Thị H1, sinh năm 1999; Có 01 con là Huỳnh Thiện K, sinh năm 2020, sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/8/2020 đến ngày 19/8/2020 được trả tự do. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Vũ Nhật T1, sinh ngày 20/8/1991; tại huyện C, tỉnh An Giang; Nơi cư trú: Tổ E, khóm V, thị trấn C, huyện C, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Đạo phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Tam V, sinh năm 1951 (chết) và bà Phạm Thị B, sinh năm 1953; Vợ là Nguyễn Ngọc T2, sinh năm 2005; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 28/01/2021, bị Công an huyện C ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng, về hành vi “Cố ý gây thương tích”. Chấp hành xong việc nộp tiền phạt ngày 06/3/2021. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/8/2020 đến ngày 19/8/2020 được trả tự do. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Lâm Văn T3, sinh năm 1964 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Ấp M, xã M, huyện C, tỉnh An Giang.

Người có nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Văn Thị N, sinh năm 1970.

Nơi cư trú: Tổ A, khóm A, phường H, thị xã B, tỉnh Bình Dương (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu xài nên Huỳnh Trung L rủ Vũ Nhật T1 đi trộm chó để bán lấy tiền chia nhau tiêu xài thì T1 đồng ý. Để thực hiện L, T1 chuẩn bị một số dụng cụ như 0,5 kg bột ớt khô, cây chĩa hai, sợi dây điện, bình ắc quy, cục biến điện, 01 cây súng điện tự chế đựng trong balo.

Khoảng 00 giờ ngày 14/8/2020, T1 điều khiển xe mô tô biển số 61G1-477.70 chở L mang theo ba lô đến khu vực ấp M, xã M, huyện C thì phát hiện 01 con chó lông màu vàng đen của Lâm Văn T3 đang ở trên đường nên T1 điều khiển xe áp sát để L dùng súng điện bắn bắt chó để lên xe. Sau đó, T1 tiếp tục điều khiển xe chở L bắt thêm được 03 con chó. Khi đến khu vực ấp M, xã M, huyện C, thì bị lực lượng tuần tra Công an huyện C phát hiện, tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng.

Ngày 16/4/2025, L, T1 bị khởi tố để điều tra.

Tang vật thu giữ gồm: 04 con chó, tổng trọng lượng 46kg; 01 bọc ớt khô, trọng lượng 0,5kg (đã tiêu hủy theo biên bản ngày 14/8/2020 và ngày 08/10/2020); 01 xe mô tô biển số 61G1-477.70; 01 cây chĩa hai dài 38,5cm; 01 sợi dây điện màu xanh dài 5,4m; 01 bình ắc quy xe mô tô; 01 cục biến điện; 01 balo màu đen, trắng, vàng; 01 cây súng tự chế, cán gỗ; 01 điện thoại di động hiệu Nokia.

Kết quả khám nghiệm hiện trường và bản ảnh đã lưu giữ phù hợp với nội dung vụ án đã nêu trên.

** Tại kết luận định giá tài sản số 28/KL.HĐĐGTS ngày 14/8/2020 của Hội đồng Định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện C, kết luận:*

- 01 (một) con chó lông màu vàng (phèn), trọng lượng 10kg, trị giá 550.000 đồng.

- 01 (một) con chó lông màu vàng + đen, trọng lượng 13.5kg, trị giá 742.500 đồng.

- 01 (một) con chó lông màu vàng (phèn), trọng lượng 10kg, trị giá 550.000 đồng.

- 01 (một) con chó lông màu đen (mực), trọng lượng 12.5kg, trị giá 687.500 đồng.

Tổng trị giá 2.530.000 đồng (Hai triệu năm trăm ba mươi nghìn đồng).

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu các bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo L, T1 khai nhận phù hợp với nội dung vụ án đã nêu trên.

Tại Cáo trạng số: 27/CT-VKSCP.HS ngày 19/5/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú đã truy tố các bị cáo Huỳnh Trung L, Vũ Nhật T1 về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà:

Các bị cáo L, T1 khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu trên.

Người có nghĩa vụ liên quan bà Văn Thị N vắng mặt tại phiên toà nhưng quá trình điều tra trình bày nội dung phù hợp với Cáo trạng nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với các bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 17, Điều 38, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã sửa đổi, bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo Huỳnh Trung L mức án tù 06 (sáu) tháng đến 01 (một) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 01 (một) năm đến 02 (hai) năm. Đề nghị, áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 17, Điều 38, điểm i, s, khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017), đề nghị xử phạt bị cáo Vũ Nhật T1 mức án tù 06 (sáu) tháng đến 01 (một) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 01 (một) năm đến 02 (hai) năm. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung cho các bị cáo. Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị tịch thu bán phát mại sung vào ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô biển số 61G1-477.70, nhãn hiệu sirius, màu sơn đen (đã qua sử dụng); Tịch thu tiêu hủy 01 cây chĩa dài 38,5cm (đã qua sử dụng); 01 sợi dây điện màu xanh dài 5,4m (đã qua sử dụng); 01 bình ắc quy xe mô tô (đã qua sử dụng); 01 cục biến điện (đã qua sử dụng); 01 balo màu đen - trắng – vàng (đã qua sử dụng); 01 cây súng tự chế, cán gỗ (đã qua sử dụng); 01 điện thoại di động hiệu Nokia (đã qua sử dụng).

Các bị cáo L, T1 không có tranh luận và bào chữa gì, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các

hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Tại phiên toà bị hại, người có nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt mặc dù Toà án đã tổng đạt giấy triệu tập hợp lệ. Xét thấy, sự vắng mặt của họ không gây trở ngại gì đến việc xét xử của vụ án. Căn cứ Điều 292, Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung: Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà các bị cáo đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu trên. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 00 giờ ngày 14/8/2020, tại khu vực ấp M, xã M, huyện C, các bị cáo Huỳnh Trung L và Vũ Nhật T1 có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 con chó lông màu vàng đen của Lâm Văn T3, 02 con chó con chó lông màu vàng và 01 con chó màu đen chưa xác định được chủ sở hữu. Tổng trị giá 2.530.000 đồng (Hai triệu năm trăm ba mươi nghìn đồng).

Hành vi nêu trên của các bị cáo Huỳnh Trung L và Vũ Nhật T1 đã phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, đã sửa đổi bổ sung năm 2017 có khung hình phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm (tội phạm ít nghiêm trọng).

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an trên địa bàn huyện C. Do vậy, cần phải xử lý thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, vai trò của các bị cáo trong vụ án thuộc đồng phạm giản đơn, các bị cáo Huỳnh Trung L và Vũ Nhật T1 đều là người trực tiếp thực hiện tội phạm. Do đó, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội mà mình đã gây ra.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên toà các bị cáo đều thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo là lao động chính trong gia đình, vợ bị cáo L đang mang thai, sau khi được trả tự do ngày 19/8/2020 cho đến nay các bị cáo chấp hành tốt chủ trương, chính sách, pháp luật của địa phương. Đây là các tình tiết để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét thấy: Bị cáo L là người khởi xướng, rủ bị cáo T1 đi trộm cắp tài sản, bị cáo L chuẩn bị các công cụ, phương tiện là xe mô tô của bị cáo L để cả hai cùng thực hiện hành vi phạm tội chiếm đoạt tài sản của các bị hại, hành vi của các bị cáo trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu bị hại, gây mất trật tự trị an trên địa bàn huyện C nên hình phạt của bị cáo L cao hơn so với bị cáo T1. Đồng thời, Hội đồng xét xử xét thấy tại phiên tòa hôm nay các bị cáo thừa nhận tội, thấy được hành vi vi phạm pháp luật của bản thân. Mặt khác, các bị cáo không có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Do đó, để tạo điều kiện cho các bị cáo lao động, bị cáo L chăm lo cho vợ đang mang thai và con nhỏ, Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo theo quan điểm đề nghị của Kiểm sát viên cũng đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa thì các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Ông Lâm Văn T3 không yêu cầu các bị cáo bồi thường. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét, giải quyết tiếp.

[7] Về vật chứng: Đối với 01 xe mô tô biển số 61G1-477.70, nhãn hiệu sirius, màu sơn đen, đây là phương tiện bị cáo đã sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu bán phát mại sung vào ngân sách nhà nước. Đối với 01 cây chĩa dài 38,5cm (đã qua sử dụng); 01 sợi dây điện màu xanh dài 5,4m (đã qua sử dụng); 01 bình ắc quy xe mô tô (đã qua sử dụng); 01 cục biến điện (đã qua sử dụng); 01 balo màu đen - trắng - vàng (đã qua sử dụng); 01 cây súng tự chế, cán gỗ (đã qua sử dụng) là các công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Đối với các bị hại là chủ sở hữu của 02 con chó lông màu vàng và 01 con chó lông màu đen, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh A đã phát thông báo tìm chủ sở hữu nhưng đến nay vẫn chưa tìm được chủ sở hữu. Trường hợp sau này, xác định được chủ sở hữu của các con chó được nêu trên và phát sinh tranh chấp thì các chủ sở hữu được quyền khởi kiện bằng vụ án khác theo quy định của pháp luật.

[9] Về các vấn đề khác: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Huỳnh Trung L, Vũ Nhật T1 phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 38; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, đã sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Huỳnh Trung L 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng

án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng, kể từ ngày tuyên án (10/6/2025).

Giao bị cáo Huỳnh Trung L cho UBND xã K, huyện C, tỉnh An Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định Luật thi hành án hình sự (đã giải thích chế định án treo cho bị cáo).

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Toà án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 38; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, đã sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Vũ Nhật T1 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm, kể từ ngày tuyên án (10/6/2025).

Giao bị cáo Vũ Nhật T1 cho UBND thị trấn C, huyện C, tỉnh An Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định Luật thi hành án hình sự (đã giải thích chế định án treo cho bị cáo).

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Toà án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu bán phát mại sung vào ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô biển số biển số 61G1-477.70, nhãn hiệu sirius, màu sơn đen (đã qua sử dụng); Tịch thu tiêu hủy 01 cây chĩa dài 38,5cm (đã qua sử dụng), 01 sợi dây điện màu xanh dài 5,4m (đã qua sử dụng), 01 bình ắc quy xe mô tô (đã qua sử dụng), 01 cục biến điện (đã qua sử dụng), 01 balo màu đen - trắng - vàng (đã qua sử dụng), 01 cây súng tự chế, cán gỗ (đã qua sử dụng) và 01 điện thoại di động hiệu Nokia (đã qua sử dụng). Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 27/5/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện C với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Phú.

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Các bị cáo L và T1, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại, người có nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành

án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Công an tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Châu Phú;
- Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an tỉnh An Giang;
- Chi cục THADS huyện Châu Phú;
- Phân trại tạm giam khu vực huyện Châu Phú, tỉnh An Giang;
- Thi hành án hình sự;
- UBND thị trấn Cái Dầu, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang;
- UBND xã Khánh Hòa, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Cẩm Xuyên